

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ĐỘC HOẠT TANG KÝ SINH - BVP

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

THÀNH PHẦN:

Thành phần dược chất: Mỗi viên nén bao phim chứa 350 mg cao khô chiết được từ 2325 mg các dược liệu sau:

Độc hoạt (<i>Radix Angelicae pubescentis</i>).....	225 mg
Quế chi (<i>Ramulus Cinnamomi</i>).....	150 mg
Phòng phong (<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>).....	150 mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>).....	150 mg
Tế tân (<i>Radix et Rhizoma Asari</i>).....	150 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>).....	150 mg
Tần giao (<i>Radix Gentianae</i>).....	150 mg
Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>).....	150 mg
Tang ký sinh (<i>Herba Loranthi Gracifloli</i>).....	150 mg
Thực địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>).....	150 mg
Đỗ trọng (<i>Cortex Eucommiae</i>).....	150 mg
Nhân sâm (<i>Rhizoma et Radix Ginseng</i>).....	150 mg
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>).....	150 mg
Phục linh (<i>Poria</i>).....	150 mg
Cam thảo (<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i>).....	150 mg

Thành phần tá dược: Colloidal anhydrous silica, Natri starch glycolat, Microcrystalline cellulose 101, Natri croscarmellose, Talc, Magnesi stearat, Hydroxypropyl methylcellulose 6cPs, Sáp carnauba vừa đủ.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nén bao phim (viên nén bao phim màu nâu, hình oval, khum, hai mặt trơn).

TÁC DỤNG: Ích can thận, bổ khí huyết, khu phong tán hàn trừ thấp, thông kinh hoạt lạc.

CHỈ ĐỊNH: Điều trị các chứng do phong thấp hàn gây đau nhức các khớp vùng thắt lưng, đầu gối, các chi dưới co duỗi khó khăn, cảm giác nặng nề, đau thần kinh ngoại biên dọc theo các chi dưới, đau thần kinh tọa.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều lượng:

Người lớn và trẻ em trên 16 tuổi: Mỗi lần 8 viên, 3 - 4 lần mỗi ngày.

Trẻ em từ 13 tuổi đến 16 tuổi: Mỗi lần 4 viên, 3 - 4 lần mỗi ngày.

Thời gian điều trị các chứng phong thấp hàn phụ thuộc vào tình trạng của bệnh:

Người lớn và trẻ em trên 16 tuổi: Bệnh mới khởi phát, dùng thuốc liên tục từ 2 - 6 tuần.

Bệnh tái phát nhiều lần, dùng thuốc liên tục từ 2 - 3 tháng.

Trẻ em từ 13 tuổi đến 16 tuổi: Bệnh mới khởi phát, dùng thuốc liên tục từ 2 - 5 tuần.

Bệnh tái phát nhiều lần, dùng thuốc liên tục từ 1,5 - 3 tháng.

Cách dùng: Thuốc dùng qua đường uống, uống sau bữa ăn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Người quá mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

- Phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú, người đang hành kinh.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG: Dùng thận trọng cho người phong thấp nhiệt, tăng huyết áp.

TRƯỜNG HỢP CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai: Không dùng thuốc cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai.

Phụ nữ cho con bú: Không dùng thuốc cho phụ nữ đang cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC: Chưa có nghiên cứu nào về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái tàu xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:

Tương tác: Cần kiêng thức ăn có tính lạnh khi đang dùng thuốc.

Tương kỵ: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Chưa ghi nhận được báo cáo về tác dụng không mong muốn của thuốc.

THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ NHỮNG PHẢN ỨNG CÓ HẠI GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Chưa có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI:

- Hộp 3 vỉ x 10 viên; Hộp 6 vỉ x 10 viên; Hộp 10 vỉ x 10 viên.

- Hộp 1 chai 100 viên.

BẢO QUẢN: Nơi nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS

NHÀ SẢN XUẤT: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BV PHARMA

Địa chỉ: Số 18, Đường Lê Thị Sọc, Ấp 2A, Xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ số điện thoại: 02822538854

HDSĐ-DHTKS-XXX350-B-D290XR095-TP2-23-A